

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường, giải phóng mặt bằng Tuyến đường nhánh từ Quốc lộ 18A dẫn lên đường cao tốc thuộc dự án đường cao tốc Vân Đồn – Móng Cái (đoạn qua huyện Đàm Hà)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH ngày 29/11/2013;

Căn cứ: Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ về việc qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ qui định về giá đất; Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ qui định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Thông tư 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp định giá đất, xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất; Quyết định số 1351/QĐ-BTNMT ngày 04/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014;

Sau khi xem xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 92/TTr-TNMT ngày 29/1/2019; Thông báo thẩm định số 412/TB-HĐTĐGD ngày 28/01/2019 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường GPMB Tuyến đường nhánh từ Quốc lộ 18A dẫn lên đường cao tốc thuộc dự án đường cao tốc Vân Đồn – Móng Cái (đoạn qua huyện Đàm Hà), cụ thể như sau:

STT	Vị trí và loại đất	Giá đất cụ thể phê duyệt (đồng/m <sup>2</sup> )
	XÃ DỤC YÊN	
1	Đất ở	

STT	Vị trí và loại đất	Giá đất cụ thể phê duyệt (đồng/m <sup>2</sup> )
1.1	Các thửa đất bám hai bên trục đường 18A (đoạn từ nhà ông Đặng Đức Tiến đến cầu Đồng Lốc) thuộc tờ bản đồ GPMB số 25	1.150.000
1.2	Các thửa đất thuộc khu vực còn lại thuộc tờ bản đồ GPMB số 25	385.000
2	Đất nông nghiệp	
2.1	Đất trồng cây hàng năm	32.000
2.2	Đất trồng cây lâu năm	24.000
2.3	Đất rừng sản xuất	6.000
2.4	Đất nuôi trồng thủy sản (Hồ đầm nội địa)	20.000

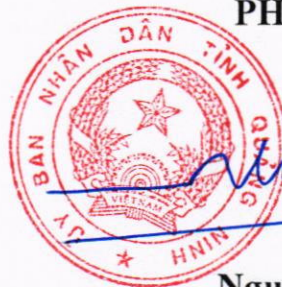
2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện Đàm Hà chịu trách nhiệm toàn diện về phương án trình (Phương pháp tính giá đất, số liệu tính toán, việc khảo sát xác định giá trị đầu vào để xác định giá thuê đất của Dự án) đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 2:** Các ông, bà: Chánh văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch UBND huyện Đàm Hà và Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 (thực hiện);
- CT, P1, P4 - UBND tỉnh;
- V0, V3, QLĐĐ1,2,3;
- Lưu: VT, QLĐĐ2;
- Đ10bản, QĐ24.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thắng**